

Bản án số 09/2022/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Quang Định

2. Bà Phạm Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 21 tháng 8 năm 1988 tại thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 2B, khu 1, phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 25, khu 6, phường B S, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm: 1969; có vợ: Trần Thị Quỳnh A, sinh năm: 1997; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/02/2021, Công an thành phố Uông Bí xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “*Sử dụng súng mà không có giấy phép*”. T chưa nộp tiền phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/12/2021 đến ngày 06/02/2022, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; địa chỉ: tổ 31, khu Phú Thanh Tây, phường Y Th, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955; địa chỉ: tổ 22, khu Núi Gạc, phường Y Th, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/01/2021, Nguyễn Thanh T có hành vi sử dụng 01

khẩu súng hơi, thuộc súng săn dài 107cm, cỡ nòng 5,5mm, để bắn chim tại khu vực thuộc tổ 2, khu 6, phường Th S, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh và đã bị Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này. Khoảng cuối tháng 11/2021, Nguyễn Thanh T tiếp tục đặt mua trên mạng 01 khẩu súng loại súng hơi đi săn dài 110cm, màu đen, phần tay cầm màu nâu, nòng súng bằng kim loại đường kính trong là 5,5mm, phía cuối có lắp bình chứa khí, trên thân súng có dòng chữ “AIRFORCE airguns” phía trên gắn ống ngắm cùng với 07 viên đạn, loại đạn súng hơi 5,5mm bằng kim loại, hình chóp nón với giá 2.500.000 đồng. Trưa ngày 25/11/2021, T mang khẩu súng cùng số đạn trên đến khu vực đê Vành Kiệu thuộc khu Lạc Thanh, phường Y Th, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh để bắn chim về làm thực phẩm. T quan sát thấy xung quanh không có người và chỉ có cò bay nên đã lắp một viên đạn vào súng dương lên trời, ngắm theo một con cò rồi siết cò súng bắn nhưng không trúng. Ngay lúc này, tổ tuần tra của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Uông Bí phối hợp cùng Công an phường Yên Thanh đến kiểm tra, phát hiện thu giữ của T khẩu súng cùng 06 viên đạn còn lại.

Bản Kết luận giám định số 2132/KLGĐ ngày 02/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh Bí kết luận: 01 khẩu súng dài 110cm, trên súng có ký hiệu “AIRFORCE airguns”. Nòng súng bằng kim loại dài khoảng 68,5cm (gồm cả phần ống giảm thanh), đường kính trong của nòng súng 5,5mm. Bình chứa khí nén bằng kim loại dài 30cm, 02 đồng hồ đo áp gắn ở đầu bình có kim chỉ ở vạch tương ứng lần lượt là 11Mpa và 25MPA. Súng có gắn ống ngắm dài 33,5cm, ống giảm thanh dài 23,8cm, đèn pin dài 18cm và dây đeo màu đen là súng hơi cỡ nòng 5,5mm, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng, còn sử dụng để bắn được; 06 vật kim loại màu đen, đường kính 5,5mm, dài 8mm là đạn súng hơi cỡ 5,5mm, không phải vũ khí quân dụng, sử dụng bắn được cho khẩu súng trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: 01 khẩu súng hơi bằng kim loại dài 110cm, thuộc súng săn, màu đen, phần tay cầm màu nâu, nòng súng bằng kim loại đường kính trong là 5,5mm, phía cuối có lắp bình chứa khí, trên thân súng có dòng chữ “AIRFORCE airguns” có gắn ống ngắm; 06 viên đạn, loại đạn súng hơi 5,5mm bằng kim loại, hình chóp nón chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí quản lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSUB ngày 30/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh T** về tội: “**Sử dụng trái phép súng săn**”, theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 306; các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 19 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP, ngày 16/5/2018 của Chính Phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Giao 01 khẩu súng hơi bằng kim loại dài 110cm, thuộc súng săn, màu đen, phần tay cầm màu nâu, nòng súng bằng kim loại đường kính trong là 5,5mm, phía cuối có lắp bình chứa khí, trên thân súng có dòng chữ “AIRFORCE airguns” có gắn ống ngắm; 03 viên đạn, loại đạn súng hơi 5,5mm bằng kim loại, hình chóp nón cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nhận thức được hành vi phạm tội của mình: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đã thấy ân hận về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Những người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn Đ có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với biên bản tuân tra kiểm soát, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội; không oan, sai. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 25/11/2021, tại khu vực đê Vành Kiệu thuộc khu Lạc Thanh, phường Y Th, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh T đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép súng săn lại có hành vi sử dụng trái phép súng săn thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có 01 tiền sự (phạm tội khi đang phải thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cùng hành vi), do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “**Sử dụng trái phép súng săn**”, theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính:

- **Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:** Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng

ngừa chung tội phạm.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người khuyết tật nặng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và giáo dục của gia đình, cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo đủ để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do bị cáo bị xử hình phạt tù nhưng được hưởng án treo, nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng hơi bằng kim loại dài 110cm, thuộc súng săn, màu đen, phần tay cầm màu nâu, nòng súng bằng kim loại đường kính trong là 5,5mm, phía cuối có lắp bình chứa khí, trên thân súng có dòng chữ “AIRFORCE airguns” có gắn ống ngắm; 03 viên đạn (03 viên đạn đã sử dụng vào việc giám định), loại đạn súng hơi 5,5mm bằng kim loại, hình chóp nón, hoàn lại sau giám định là công cụ phạm tội và là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Căn cứ Điều 19 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP, ngày 16/5/2018 của Chính Phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, giao lại cho Công an thành phố Uông Bí để xử lý theo thẩm quyền.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm;

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 306; các điểm i, p và điểm s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh T** phạm tội “*Sử dụng trái phép súng săn*”.

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thanh T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Q Tr, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q Tr, thành phố U B trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Hủy bỏ: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, số: 66/LCĐKNCT, ngày 06 tháng 12 năm 2021 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, số: 44/QĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2021, của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 19 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP, ngày 16/5/2018 của Chính Phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Giao 01 (một) khẩu súng hơi bằng kim loại dài 110cm, thuộc súng săn, màu đen, phần tay cầm màu nâu, nòng súng bằng kim loại đường kính trong là 5,5mm, phía cuối có lắp bình chứa khí, trên thân súng có dòng chữ “AIRFORCE airguns” có gắn ống ngắm; 03 (ba) viên đạn, loại đạn súng hơi 5,5mm bằng kim loại, hình chóp nón, cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ, 00 phút, ngày 11 tháng 01 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định